TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày: 16-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Thẩm phán: Ông Hồ Đức Quang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành

Ông Bùi Văn Hồng

Bà Nguyễn Thị Tùng Hoa

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Huyền Trang- Thư ký Toà án nhân dân Tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà:Ông Nguyễn Văn Thọ-Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân Tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/HSST ngày 04/6/2019 đối với các bị cáo:

1. K; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày16/3/1980; nơi sinh: Bản V, C, huyện X, tỉnh B, Lào; nơi đăng ký HKTT: Bản V, C, huyện X, tỉnh B, Lào; trình độ văn hóa: lớp 2; nghề nghiệp: Làm rẫy; quốc tịch: Lào; dân tộc: Lào Lùm; tôn giáo: Thờ Ma; con ông: B và bà V; có vợ M và 02 con; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị khởi tố bị can ngày 25/01/2019; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh *(Có mặt tại phiên tòa)*

2. P; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm 1977; nơi

sinh: Bản X, huyện X, tỉnh B, Lào; nơi đăng ký HKTT: Bản X, C, huyện X, tỉnh B, Lào; trình độ văn hóa: không; nghề nghiệp: Làm rẫy; quốc tịch: Lào; dân tộc: S; tôn giáo: Thờ Ma; con ông L và bà N; có vợ M và có 08 con; tiền án, tiền sự: Chưa có; bị khởi tố bị can ngày 25/01/2019. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh (*Có mặt tại phiên tòa*)

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Luật sư T–Văn phòng luật sư An Phát, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Hà Tĩnh. (*Có mặt*)

- *Người phiên dịch:* Ông H, sinh năm 1940

Địa chỉ: phường H, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (*Có mặt*)

- *Người chứng kiến:* Anh Hồ Văn C, sinh năm 1962, trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện S, tỉnh Hà Tĩnh. (*Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12/2018, K, trú tại bản V, C, huyện X, tỉnh B, Lào đưa bạn đi khám bệnh tại thị trấn X, huyện S, tỉnh Hà Tĩnh, tình cờ gặp một người đàn ông Việt Nam (không rõ tên, địa chỉ). Qua nói chuyện người đó hỏi " *Có hồng phiên bán không*", K trả lời "*có, nhưng phải về Lào mới mua được*", rồi hỏi lại "*Mua số lượng bao nhiêu và giá như thế nào*", người đó nói "*Mua 11 gói hồng phiến, mỗi gói 200 viên, giá 5.000.000/1 gói*", K đồng ý rồi trao đổi số điện thoại để liên lạc, hẹn khi nào mua được ma túy sẽ đưa sang Việt Nam. Sau khi về Lào, do không có tiền và cũng không biết người nào bán ma túy, K đến nhà P nói "*Có người Việt Nam đang cần mua 11 gói hồng phiến*" nhưng K không có tiền và cũng không biết mua ma túy ở đâu. Nghe K nói vậy P nói mình có tiền và biết nơi mua ma túy, P bàn với K hợp tác cùng đưa ma túy sang Việt Nam bán kiếm lời. Khoảng 05 ngày trước khi bị bắt, P đi xe máy đến nhà K tại bản V nói đã chuẩn bị được tiền rồi chở K đến nhà Đ ở bản T, huyện C, tỉnh B, Lào mua 11 gói hồng phiến (mỗi gói chứa 200 viên) với giá 11.000.000 kíp Lào. Khi nhận 11.000.000 kíp từ P, Đ đưa 11 gói hồng phiến cho P, đồng thời lấy một ít hồng phiến từ số ma túy trên ra cả ba cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, P cất 11 gói hồng phiến vào trong túi xách rồi chở K về nhà tại bản V, còn P mang ma túy đi vào rừng cất giấu. Sau khi cùng P mua được 11 gói hồng phiến, ngày 20/01/2019 K gọi điện thoại cho người Việt Nam thông báo "*Đã mua được ma túy, sẽ đưa sang Việt Nam*", người đó đồng ý. Điện thoại cho người Việt Nam xong. K gọi điện cho P nói "*chuẩn bị ma túy để đưa sang Việt Nam*". Sáng ngày 21/01/2019, K đi mô tô Honda Wave S (không có biển kiểm soát) đến nhà P, P vào rừng lấy số ma túy đã cất giấu cho vào túi xách màu đen rồi quay về nhà cùng với K đưa sang Việt Nam để bán. Khi đến khu vực cửa khẩu Nậm Ồn-Lào, P xuống xe lấy 05 vỏ bao cà phê màu đỏ đã chuẩn bị trước dấu vào mỗi vỏ bao cà phê 02 gói hồng phiến, còn 01 gói hồng phiến để riêng rồi bỏ toàn bộ số ma túy trên vào trong túi chéo mang trên người, sau đó đi bộ theo đường rừng để sang Việt Nam, còn K đi mô tô, sử dụng giấy thông hành để qua cửa khẩu Thanh Thủy nhập cảnh vào Việt Nam. Qua cửa khẩu khoảng 4km, K đón P, rồi lấy điện thoại của P gọi cho người Việt Nam mua ma túy. Người mua ma túy hẹn gặp K tại khu vực vòng xuyến ở thị trấn X, huyện S, tỉnh

Hà Tĩnh. K chở P đến điểm hẹn chờ một lúc thì người mua ma túy đi xe máy cùng với một người đàn ông lạ mặt đến. Sau khi gặp nhau người Việt bảo K đi theo rồi đi trước dẫn đường, K và P theo sau, khi đến khu vực bờ sông thuộc thôn Đ, xã B, huyện S, Hà Tĩnh các đối tượng dừng xe để mua bán ma túy. Đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi đang trao đổi, giao dịch mua bán thì bị lực lượng chức năng phát hiện, K và P bị bắt giữ cùng số ma túy nói trên, hai người đàn ông mua ma túy lợi dụng lộn xộn đã bỏ chạy thoát.

Tại Bản kết luận giám định số 60/GĐMT- PC09 ngày 23/01/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận:

+ 2.078 viên nén màu hồng , trên bề mặt mỗi viên đều ký hiệu chữ WY gửi giám định có khối lượng 210,8638 gam Methamphetamine

+ 06 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều ký hiệu chữ WY gửi giám định có khối lượng 0,5814 gam Methamphetamine

(Methamphetmine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 323 Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)

** Vật chứng thu giữ***:**

+ 2.078 viên nén màu hồng và 06 viên nén màu xanh, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY;

+ 01 cuốn sổ hộ khẩu màu xanh của K

+ 01 thẻ đảng viên số 21007906 mang tên K

+ 01 Hợp đồng bảo hiểm về điện số 006970 mang tên K

+ 01 Giấy thông hành số 105 mang tên K

+ 01 túi chéo màu đen đã qua sử dụng (thu của P)

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover màu đen và cam đã qua sử dụng (thu của K)

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mặt trước màu trắng, mặt sau màu đen đã qua sử dụng (thu của K)

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philip màu đen đã qua sử dụng (thu của P)

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen , loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng (thu của P)

+ 01 xe máy hiệu HondaWave màu đen bạc số khung DY 109425, số máy HC 12E-5109650, không có BKS đã qua sử dụng (thu của K)

Các vật chứng đã được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý.

Với hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 43/CT -VKS- P1, ngày 31 tháng 5 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố: K và P cùng về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo K và P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố, phân tích tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo K 20 năm tù; P 20 năm tù cùng về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" và 2 bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh của 2 bị cáo khó khăn nên không phạt bổ sung đối với 2 bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều47 Bộluật hình sự năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý:

- *Tịch thu tiêu huỷ:*

+ 210.5386 gam Methamphetamine (đã trừ lấy mẫu giám định); 01 hộp bìa các tông màu trắng bên ngoài có chữ đỏ (hộp dùng để đựng 210.5386 gam Methamphetamine)

+ 01 túi chéo màu đen đã qua sử dụng.

- *Tịch thu,bán sung ngân sách nhà nước:*

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mặt trước màu trắng, mặt sau màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philip màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover màu đen và cam đã qua sử dụng.

+ 01 xe máy hiệu HondaWave màu đen bạc số khung DY 109425, số máy Hc 12E-5109650, dung tích xilanh 97 đã qua sử dụng.

- *Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án:*

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen đã qua sử dụng.

- *Trả lại cho bị cáo K:*

+ 01 cuốn sổ hộ khẩu màu xanh của K

+ 01 thẻ đảng viên số 21007906 mang tên K

+ 01 Hợp đồng bảo hiểm về điện số 006970 mang tên K

+ 01 Giấy thông hành số 105 mang tên K.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo nhận thức về pháp luật kém, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét một cách khách quan, toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của các bị cáo, ý kiến luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện và tuân thủ đúng thẩm quyền được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2].Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, người chứng kiến trong quá trình điều tra và các chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở để khẳng định vào lúc 15 giờ 20 phút, ngày 21/01/2019, tại khu vực bờ sông thuộc thôn Sơn Đông, xã B, huyện S, tỉnh Hà Tĩnh. Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Tĩnh phối hợp với Công an huyện S bắt quả tang K và P đang có hành vi mua bán trái phép 211,4452 gam Methamphetamine. Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy. Bởi ma túy là một loại độc dược và bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán trái phép nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để đưa ma túy sang Việt Nam bán nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, cần phải xét xử thật nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra. Đây cũng là bài học nhằm cảnh tỉnh đối với những đối tượng có hành vi mua bán, vận chuyểntrái phépchất ma tuý.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người Lào và trình độ học vấn thấp nên việc hiểu biết về pháp luật Việt Nam phần nào còn hạn chế. Bị cáo K gia đình có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo hộ nghèo, bị cáo P gia đình đông con, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của nhà nước và tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam đối với người nước ngoài khi phạm tội tại Việt Nam. Hơn nữa vì tình hữu nghị tốt đẹp giữa 2 nước Việt Nam- Lào nên cho hai bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nước ngoài, hoàn cảnh gia đình đều khó khăn,vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của các bị cáo thì còn có người đàn ông người Lào tên là Đ ở Bản T, huyện C, tỉnh B, lào là người bán 211,4452 gam Methamphetamine cho P và K. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh đã chuyển thông tin cho Công an Lào điều tra, xác minh xử lý theo quy định pháp luật Lào.

Đối với người đàn ông Việt Nam đặt mua ma túy của K và người đàn ông đi cùng, do thông tin các bị cáo cung cấp về những đối tượng này không đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

[6]. Về vật chứng: Cần áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử lý như sau:

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý:

- *Tịch thu tiêu huỷ:*

+ 210.5386 gam Methamphetamine (đã trừ lấy mẫu giám định); 01 hộp bìa các tông màu trắng bên ngoài có chữ đỏ (hộp dùng để đựng 210.5386 gam Methamphetamine)

+ 01 túi chéo màu đen đã qua sử dụng.

- *Tịch thu,bán sung ngân sách nhà nước:*

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mặt trước màu trắng, mặt sau màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philip màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover màu đen và cam đã qua sử dụng.

+ 01 xe máy hiệu HondaWave màu đen bạc số khung DY 109425, số máy Hc 12E-5109650, dung tích xilanh 97 đã qua sử dụng.

- *Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án:*

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen đã qua sử dụng.

- *Trả lại cho bị cáo K:*

+ 01 cuốn sổ hộ khẩu màu xanh của K

+ 01 thẻ đảng viên số 21007906 mang tên K

+ 01 Hợp đồng bảo hiểm về điện số 006970 mang tên K

+ 01 Giấy thông hành số 105 mang tên K.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 109, Điều 119 và Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

[7].Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo P và K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **K** và **P** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- K **19** (mười chín) **năm** tù.Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 21/01/2019).

- P **19** (mười chín) **năm** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam(ngày 21/01/2019).).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử lý như sau:

- *Tịch thu tiêu huỷ:*

+ 210.5386 gam Methamphetamine (đã trừ lấy mẫu giám định); 01 hộp bìa các tông màu trắng bên ngoài có chữ đỏ (hộp dùng để đựng 210.5386 gam Methamphetamine)

+ 01 túi chéo màu đen đã qua sử dụng.

- *Tịch thu,bán sung ngân sách nhà nước:*

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mặt trước màu trắng, mặt sau màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Philip màu đen đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Land Rover màu đen và cam đã qua sử dụng.

+ 01 xe máy hiệu HondaWave màu đen bạc số khung DY 109425, số máy Hc 12E-5109650, dung tích xilanh 97 đã qua sử dụng.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo K:

+ 01 cuốn sổ hộ khẩu màu xanh của K

+ 01 thẻ đảng viên số 21007906 mang tên K

+ 01 Hợp đồng bảo hiểm về điện số 006970 mang tên K

+ 01 Giấy thông hành số 105 mang tên K.

(Tình trạng cụ thể các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 04/6/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí tòa án buộc các bị cáo K và P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- CA, VKS, Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- PV 27, PC 45- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Các bị cáo;
- Luật sư; người phiên dịch;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Huyền

.